

(Đề kiểm tra có 04 trang)

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

Mã đề: 111

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 ĐIỂM)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Sinh trưởng ở sinh vật là

- A. quá trình tăng kích thước và khối lượng của cơ thể.
- B. quá trình tăng kích thước và tuổi của sinh vật.
- C. quá trình tăng chiều cao và tuổi thọ của vật.
- D. quá trình tăng trọng lượng và khối lượng của sinh vật.

Câu 2. Quá trình học tập ở người dựa trên cơ sở là

A. sự hình thành và củng cố các phản xạ không điều kiện được chia thành các giai đoạn: tiếp nhận, ghi nhớ và củng cố thông tin.

B. sự hình thành và củng cố các phản xạ có điều kiện được chia thành các giai đoạn: tiếp nhận, xử lí, ghi nhớ và củng cố thông tin.

C. sự hình thành và củng cố các phản xạ có điều kiện được chia thành các giai đoạn: xử lí, ghi nhớ và củng cố thông tin.

D. sự hình thành và củng cố các phản xạ không điều kiện được chia thành các giai đoạn: tiếp nhận, xử lí, ghi nhớ và củng cố thông tin.

Câu 3. Một số hình thức học tập chủ yếu ở động vật gồm

A. quen nhờn, in vết, học nhận biết không gian, học liên hệ (điều kiện hóa đáp ứng, điều kiện hóa hành động), kiếm ăn, bảo vệ lãnh thổ và sinh sản.

B. quen nhờn, in vết, học nhận biết không gian, học liên hệ (điều kiện hóa đáp ứng, điều kiện hóa hành động), nhận thức và giải quyết vấn đề, học qua giao tiếp xã hội.

C. in vết, học nhận biết không gian, học liên hệ (điều kiện hóa đáp ứng, điều kiện hóa hành động), nhận thức và giải quyết vấn đề, học qua giao tiếp xã hội.

D. kiếm ăn, bảo vệ lãnh thổ, di cư, sinh sản.

Câu 4. Trong synapse hóa học, thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học nằm ở

A. chùy synape.

B. màng trước synape.

C. màng sau synape.

D. khe synape.

Câu 5. Mô phân sinh ở thực vật gồm những tế bào

A. còn non, chưa phân hóa, có ở tất cả các cơ quan thực vật, mất dần khả năng nguyên phân trong suốt đời sống của cây.

B. còn non, chưa phân hóa, có khả năng nguyên phân tạo tế bào mới trong suốt đời sống của cây.

C. trưởng thành, phân hóa và chuyên hóa về chức năng, đảm nhiệm các vị trí quan trọng trong cơ thể.

D. chưa phân hóa, phân bố khắp cơ thể và khả năng nguyên phân rất hạn chế trong suốt đời sống của cây.

Câu 6. Hormone thực vật là

A. phân tử hóa học do thực vật tổng hợp.

B. phân tử vô cơ và hữu cơ do thực vật tổng hợp.

C. phân tử hữu cơ do thực vật tổng hợp.

D. phân tử vô cơ do thực vật tổng hợp.

- Câu 7.** Tuổi thọ của sinh vật là
- thời gian sinh tồn của sinh vật.
 - thời gian tán tỉnh bạn tình của sinh vật.
 - thời gian sinh con của sinh vật.
 - thời gian mà sinh vật chết.

Câu 8. Nối tên các hormone thực vật với vai trò của chúng ở thực vật.

Hormone thực vật	Vai trò
(a) Auxin	(1) Kích thích quá trình chín của quả
(b) Gibberellin	(2) Kích thích hình thành rễ bất định
(c) Cytokinin	(3) Kích thích sự hình thành chồi
(d) Ethylene	(4) Ức chế sự nảy mầm của hạt
(e) Absciscic acid	(5) Kích thích sự dẫn dài của thân

- (a)-(2), (b)-(5), (c)-(3), (d)-(1), (e)-(4)
- (a)-(1), (b)-(5), (c)-(3), (d)-(2), (e)-(4)
- (a)-(4), (b)-(5), (c)-(3), (d)-(1), (e)-(2)
- (a)-(2), (b)-(1), (c)-(3), (d)-(5), (e)-(4)

Câu 9. Phản xạ không điều kiện là các phản xạ

- bẩm sinh, không cần phải qua học tập.
- do kết quả của quá trình học tập tập, rèn luyện, rút kinh nghiệm.
- được hình thành trong đời sống của cá thể.
- dễ thay đổi và có thể bị mất đi nếu như không được củng cố.

Câu 10. Tập tính động vật là

- phản ứng nhận các kích thích của môi trường (bên trong hoặc bên ngoài cơ thể) nhờ đó mà động vật thích nghi với môi trường sống, tồn tại và phát triển.
- chuỗi phản ứng của cơ thể trả lời lại các kích thích từ môi trường, đảm bảo động vật thích ứng và tồn tại.
- chuỗi những phản ứng trả lời các kích thích của môi trường bên ngoài cơ thể nhờ đó mà động vật thích nghi với môi trường sống, tồn tại và phát triển.
- phản ứng trả lời các kích thích của môi trường bên trong cơ thể nhờ đó mà động vật thích nghi với môi trường sống, tồn tại và phát triển.

Câu 11. Một neuron điển hình gồm có ba thành phần

- thân, sợi nhánh, sợi trục.
- thân, eo Ranvier, chùy synapse.
- thân, sợi trục, chùy synapse.
- thân, sợi nhánh, eo Ranvier.

Câu 12. Quá trình truyền tin qua synapse hóa học diễn ra theo trật tự nào?

- Màng trước synapse → chùy synapse → khe synapse → màng sau synapse.
- Màng sau synapse → khe synapse → chùy synapse → màng trước synapse.
- Chùy synapse → màng trước synapse → khe synapse → màng sau synapse.
- Khe synapse → màng trước synapse → chùy synapse → màng sau synapse.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Hình ảnh dưới đây mô tả một trong các hình thức học tập ở động vật. Quan sát hình ảnh và cho biết các nhận định dưới đây là đúng hay sai khi nói về hình thức học tập này?

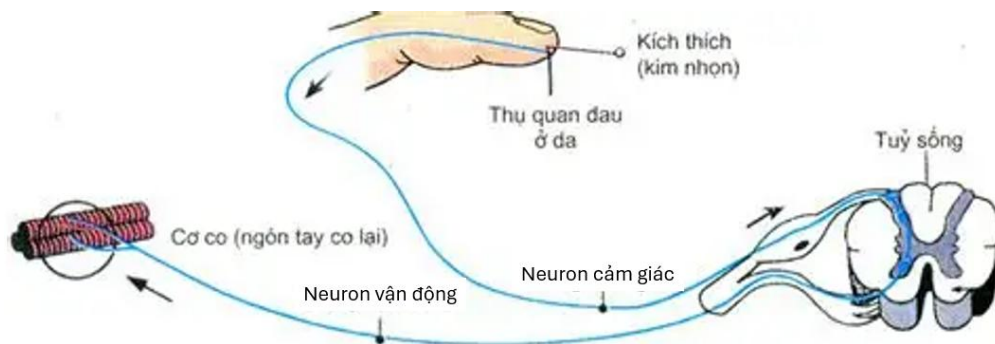


- a) Hình thức học tập này phổ biến ở các động vật không xương sống và có xương sống.
- b) Đây là hình thức học tập nhận thức và giải quyết vấn đề.
- c) Là sự phối hợp các kinh nghiệm để tìm cách giải quyết tình huống mới.
- d) Hình thức học tập này có tính bền vững cao và di truyền được.

Câu 2. Khi nói về sinh trưởng sơ cấp và sinh trưởng thứ cấp ở cây Một lá mầm và cây Hai lá mầm, các nhận định dưới đây là đúng hay sai?

- a) Sinh trưởng sơ cấp gặp ở cây Một lá mầm và phần thân non của cây Hai lá mầm.
- b) Cây Một lá mầm có sinh trưởng thứ cấp diễn ra trong suốt đời sống của cây.
- c) Cây Một lá mầm và cây Hai lá mầm đều có sinh trưởng thứ cấp và sinh trưởng sơ cấp.
- d) Ngọn cây Một lá mầm có sinh trưởng thứ cấp, thân cây Hai lá mầm có sinh trưởng sơ cấp.

Câu 3. Khi bị kim châm vào ngón tay, ngón tay lập tức co lại như hình dưới. Hiện tượng này là một phản xạ không điều kiện, được thực hiện thông qua một cung phản xạ. Các phát biểu sau đây đúng hay sai?



- a) Bộ phận xử lý thông tin và quyết định hình thức và mức độ phản ứng là trung ương thần kinh tủy sống.
- b) Neuron cảm giác truyền xung thần kinh từ thụ quan đến các da ở ngón tay.
- c) Bộ phận tiếp nhận là thụ quan đau ở cơ.
- d) Neuron vận động truyền xung thần kinh từ tủy sống đến các cơ ở ngón tay làm cơ co lại.

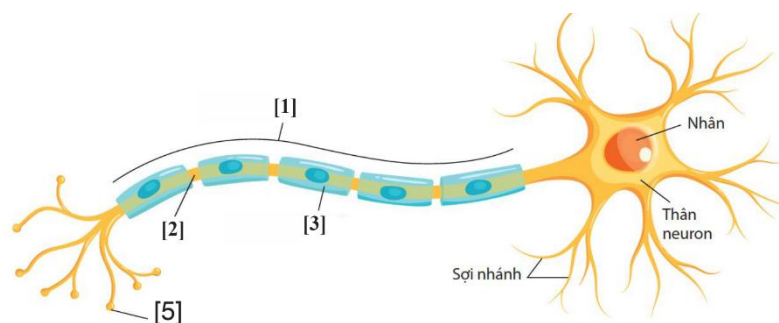
3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu 1. Cho các động vật sau đây: Thủy tức, giun đốt, san hô, mực, cá, sứa, chim, rắn, nhện, giun tròn. Có bao nhiêu động vật có hệ thần kinh dạng ống?

Câu 2. Auxin ngoại sinh được sử dụng với bao nhiêu mục đích sau đây?

- Kích thích sự ra rễ của cành giâm, cành chiết.
- Điều khiển sự phát sinh hình thái của mô nuôi cấy.
- Tăng chiều cao của các cây lấy sợi và lấy gỗ.
- Kích thích ra hoa trái vụ của cây họ Dứa.
- Hạn chế sự rụng hoa và quả, tăng tỉ lệ đậu quả ở cây có múi.

Câu 3. Hình dưới đây mô tả cấu tạo của một neuron điển hình. Hãy cho biết vị trí số mấy là sợi trục của neuron?



Câu 4. Cho các biểu hiện sau:

- Hạt nảy mầm;
- Cây cao lên;
- Gà trống bắt đầu biết gáy;

- Cây ra hoa;
 - Diện tích phiến lá tăng lên;
 - Lợn con tăng cân từ 2kg lên 4kg.
- Có bao nhiêu biểu hiện sinh trưởng?

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Câu 1:

- a) Hãy kể tên các thành phần cấu tạo của synapse hóa học.
- b) Vì sao xung thần kinh chỉ truyền một chiều từ màng trước tới màng sau synapse?

Câu 2: Ông A đã ngắt ngọn của các cây bầu, bí, mướp khi những cây này vừa mọc được vài ba lá. Thấy vậy, ông B đã khuyên ông A nên để các cây bầu, bí, mướp sinh trưởng thêm, khi có nhiều mắt có thể mọc chồi bên thì mới ngắt ngọn để tạo được nhiều chồi.

- a) Theo em, ý kiến của ông B là đúng hay sai?
- b) Khi trồng các cây lấy gỗ (cây sao đen, cây xoan,...), cây có lóng (cây mía, cây ngô,...) có nên ngắt ngọn không? Vì sao?

----- **HẾT** -----

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7,0 ĐIỂM)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu	Mã đề			
	111	112	113	114
1	A	D	B	C
2	B	C	A	A
3	B	D	D	B
4	C	A	B	D
5	B	D	C	C
6	C	C	A	C
7	A	B	D	B
8	A	B	B	D
9	A	C	D	D
10	B	B	D	C
11	A	C	C	D
12	C	B	B	D

2. Câu trắc nghiệm đúng sai. (Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.)

- ☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
☐ Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.
☐ Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	Mã đề			
	111	112	113	114
1	a) S b) Đ c) Đ d) S	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) S b) S c) Đ d) Đ
2	a) Đ b) S c) S d) S	a) Đ b) S c) S d) S	a) S b) S c) S d) Đ	a) Đ b) S c) S d) S
3	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) S b) Đ c) Đ d) S

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. (Mỗi câu trả lời Đúng học sinh được 0,25 Điểm)

Câu	Mã đề			
	111	112	113	114
1	3	3	3	3

2	3	3	3	1
3	1	3	1	3
4	3	1	3	3

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 ĐIỂM)

Câu	Nội dung	Điểm
1	a) Hãy kể tên các thành phần cấu tạo của synapse hóa học. Synapse hóa học có cấu tạo gồm 3 phần: - Phần trước synapse, - Khe synapse, - Phần sau synapse.	0,25 0,25 0,25
	b) Vì sao xung thần kinh chỉ truyền một chiều từ màng trước tới màng sau synapse? Xung thần kinh chỉ truyền một chiều từ màng trước tới màng sau synapse vì: - Thông tin truyền qua synapse nhờ chất trung gian hóa học đi qua màng trước gắn vào thụ thể ở màng sau synapse. - Thông tin không đi theo chiều ngược lại vì màng sau không có chất trung gian hóa học và màng trước không có thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học.	0,25 0,5
2	<i>Ông A đã ngắt ngọn của các cây bầu, bí, mướp khi những cây này vừa mọc được vài ba lá. Thấy vậy, ông B đã khuyên ông A nên để các cây bầu, bí, mướp sinh trưởng thêm, khi có nhiều mắt có thể mọc chồi bên thì mới ngắt ngọn để tạo được nhiều chồi.</i> a) Theo em, ý kiến của ông B là đúng hay sai? Ý kiến của ông B là đúng.	0,5
	b) Khi trồng các cây lấy gỗ (cây sao đen, cây xoan,...), cây có lóng (cây mía, cây ngô,...) có nên ngắt ngọn không? Vì sao? - Khi trồng các cây lấy gỗ (cây sao đen, cây xoan,...), cây có lóng (cây mía, cây ngô,...) không nên ngắt ngọn. - Vì nếu ngắt ngọn thì các nhánh mọc ra thường nhỏ hơn thân chính nên không phù hợp với cây lấy gỗ, cây có lóng.	0,5 0,5

----- Hết -----